

Ngày	3,900 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	39.3%	39.3%	25.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	195
Số lượng CPLH (CP)	50,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	100,240
Sở hữu nước ngoài	0.3%
Beta	0.07
EPS	-1,697
P/E	-2.3

DT thuần

Q1/24

0.24

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.22 | 1113%

YoY: ▼0.45 | -64.8%

LN trước thuế

Q1/24

-1.42

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.53 | 27.0%

YoY: ▼0.10 | -7.9%

LN sau thuế

Q1/24

-1.42

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.53 | 27.0%

YoY: ▼0.10 | -7.9%

ROA

2023

-28.3%

+/- YoY: ▼ 28.3%

DT thuần

2023

-2.80

tỷ VNĐ

YoY: ▼5.57 | -201%

LN trước thuế

2023

-88.8

tỷ VNĐ

YoY: ▼88.9 | -151923%

LN sau thuế

2023

-88.8

tỷ VNĐ

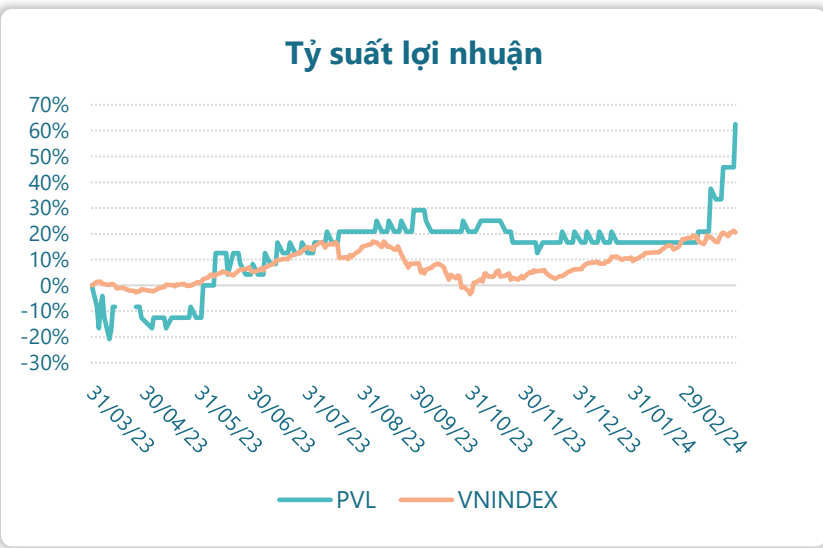
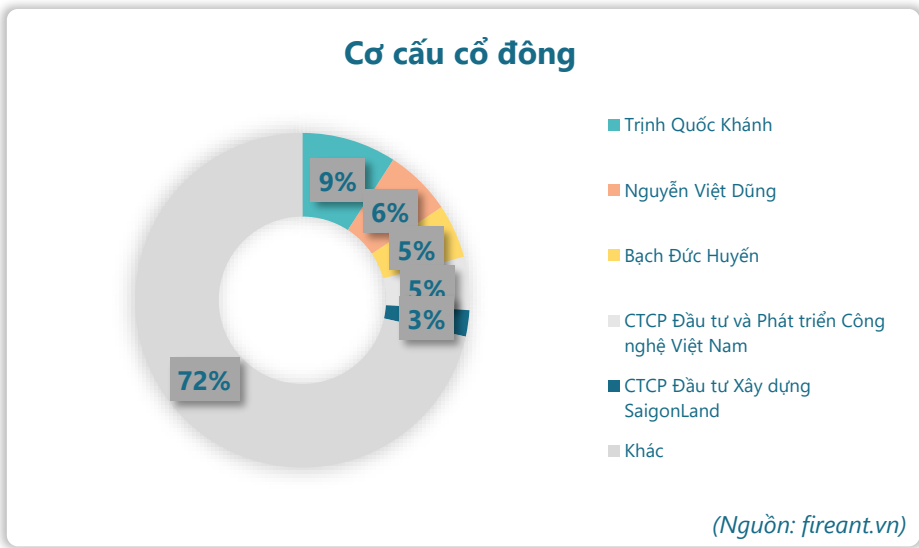
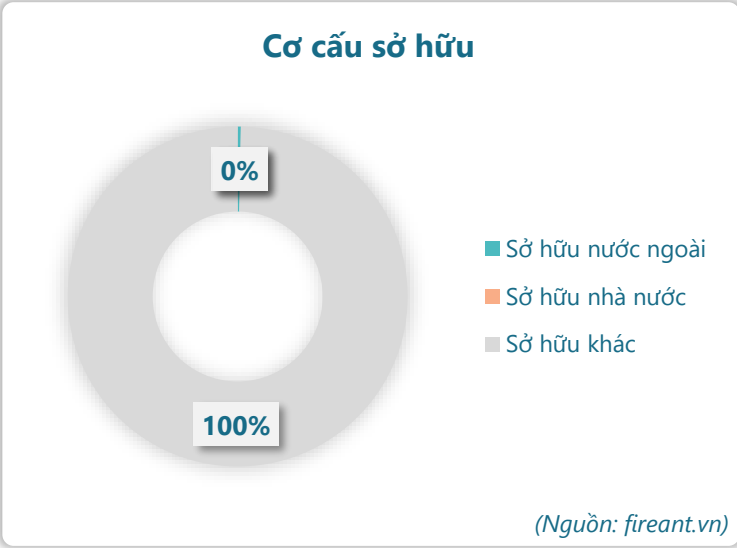
YoY: ▼88.9 | -151923%

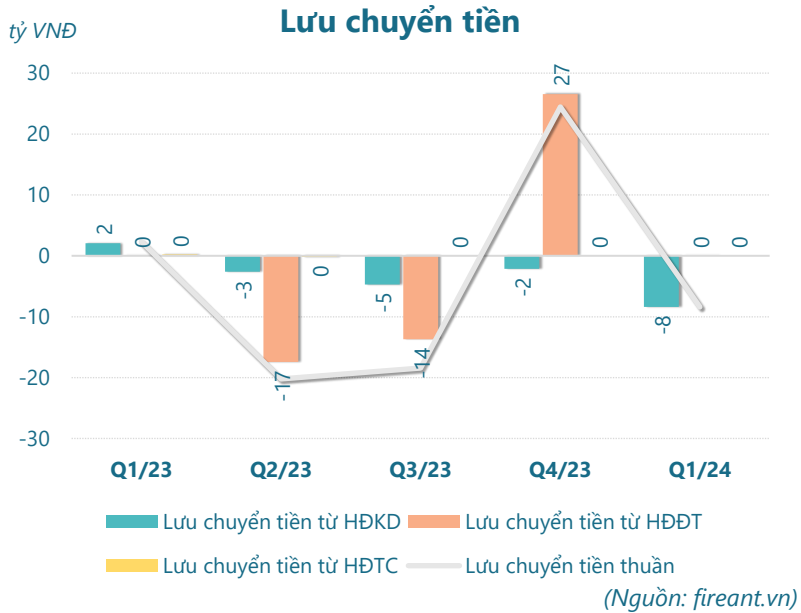
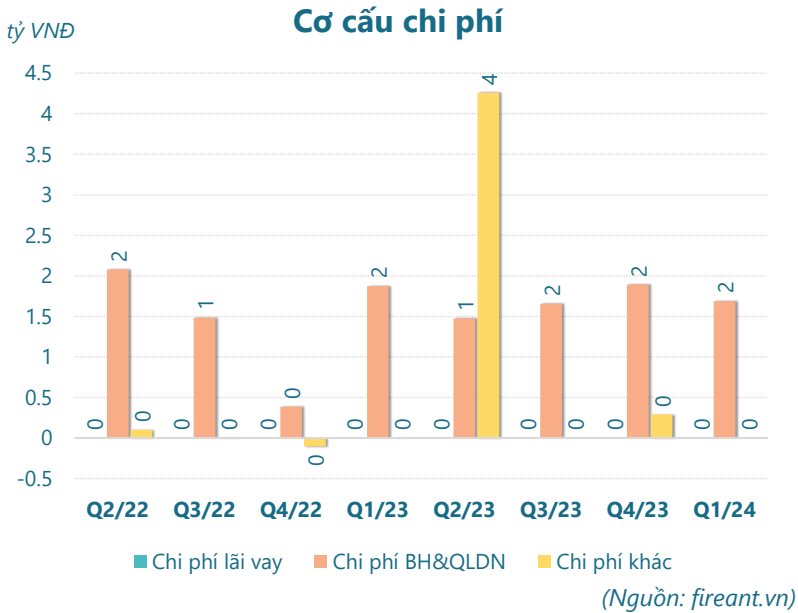
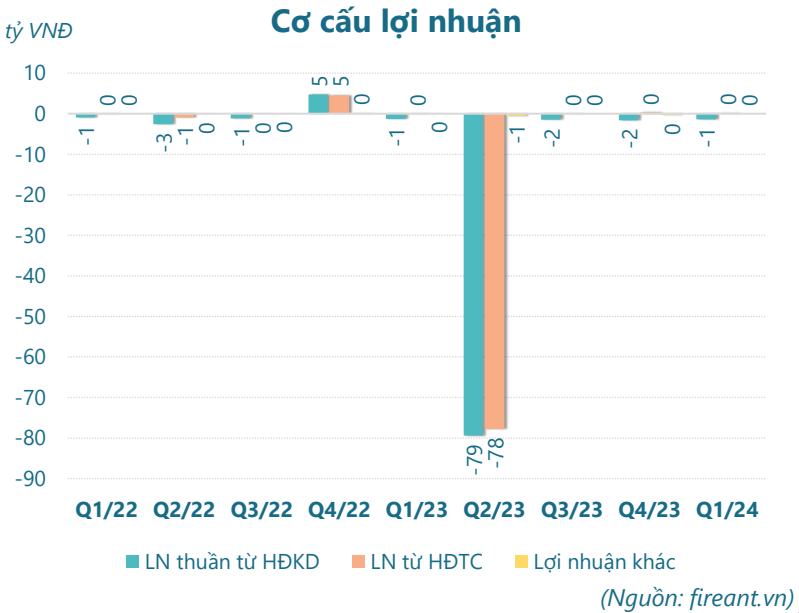
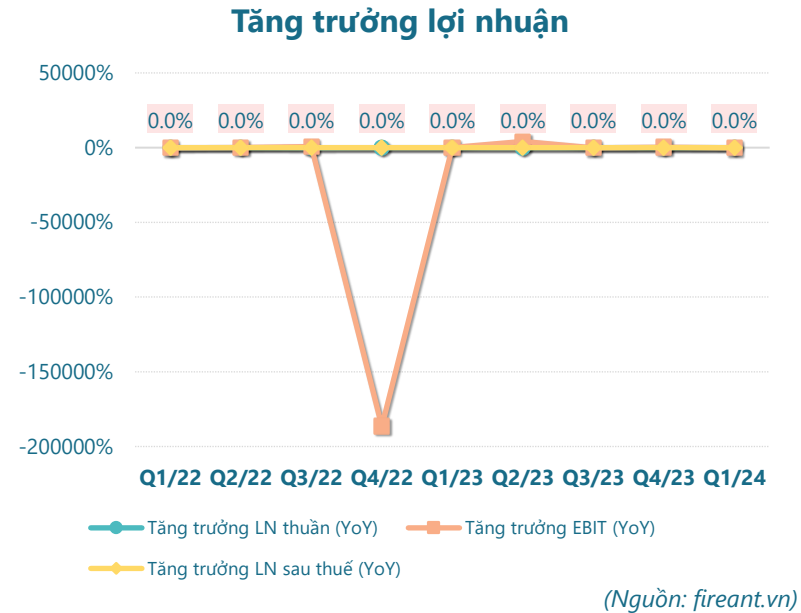
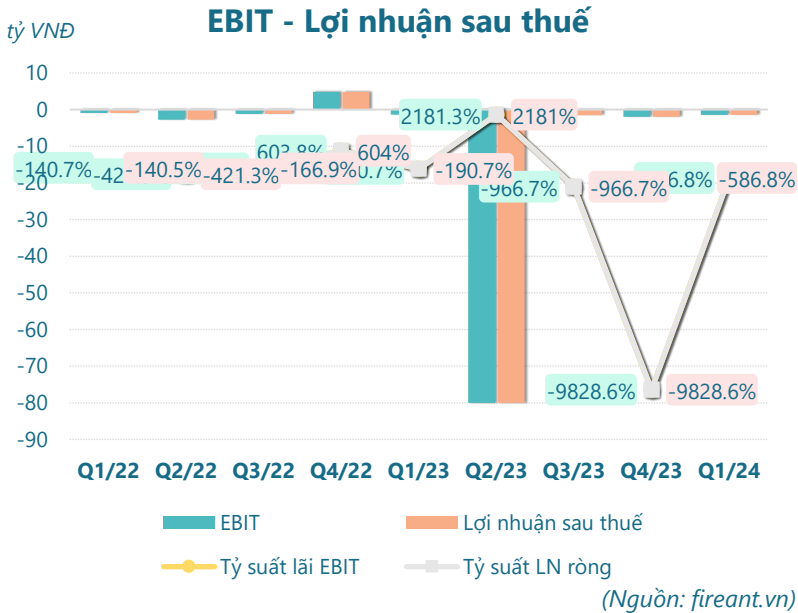
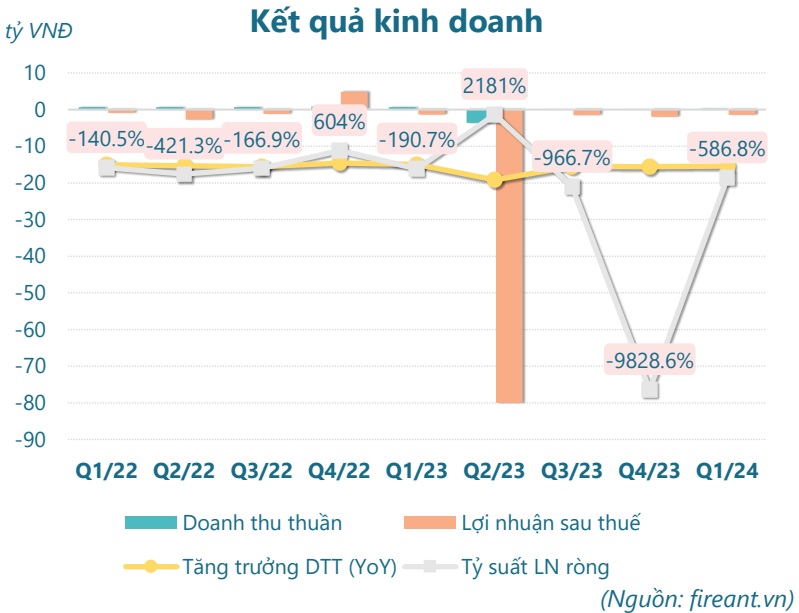
ROE

2023

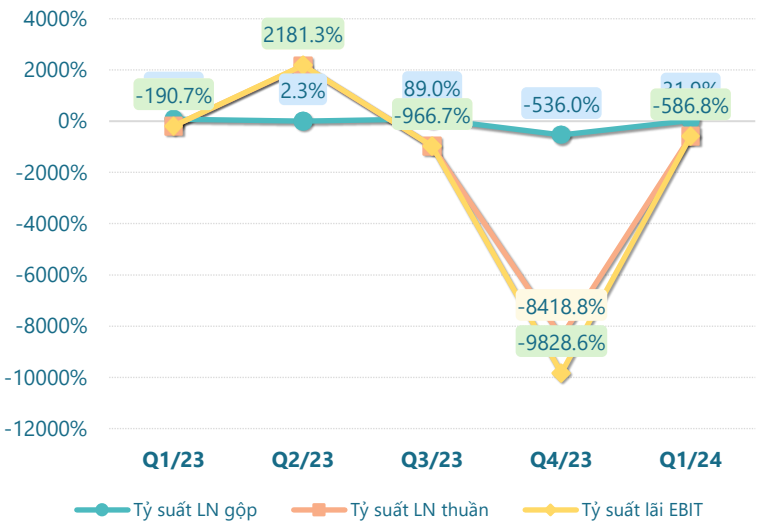
-42.5%

+/- YoY: ▼ 42.5%



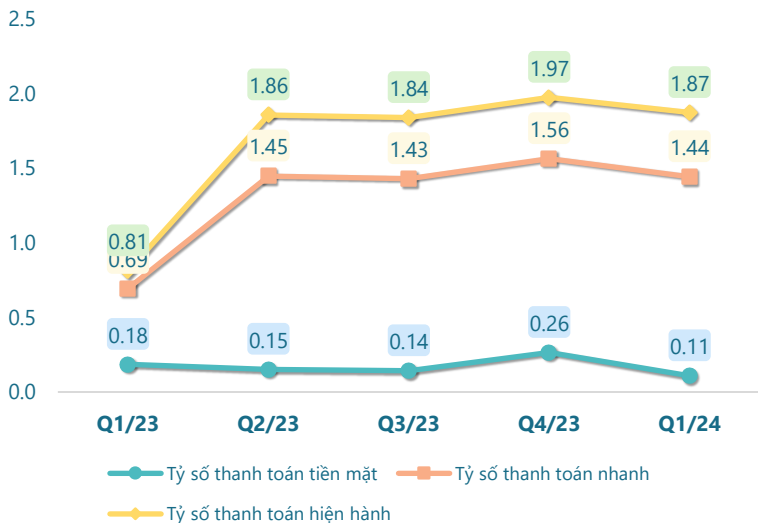


Tỷ suất lợi nhuận



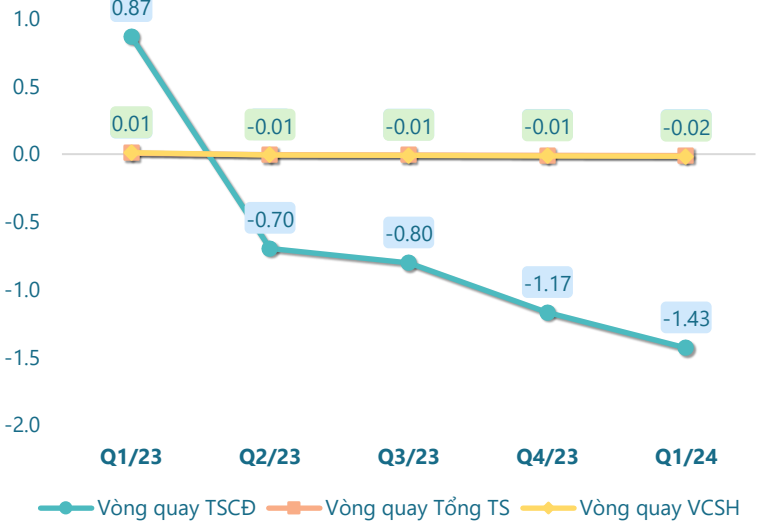
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



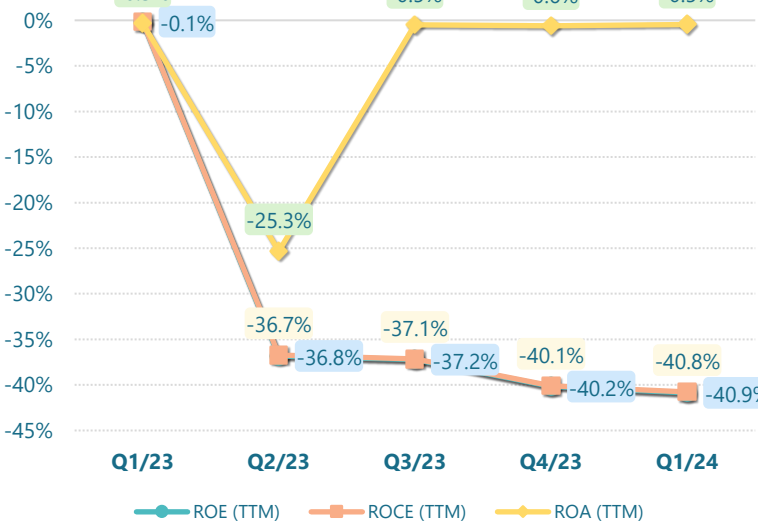
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



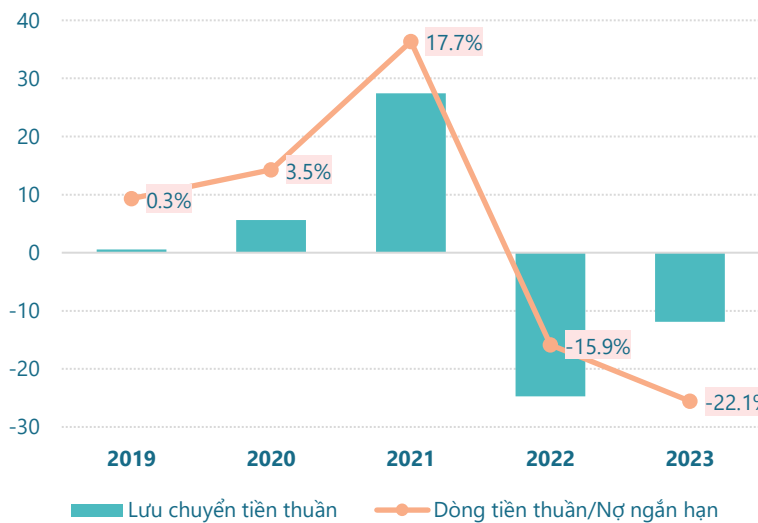
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



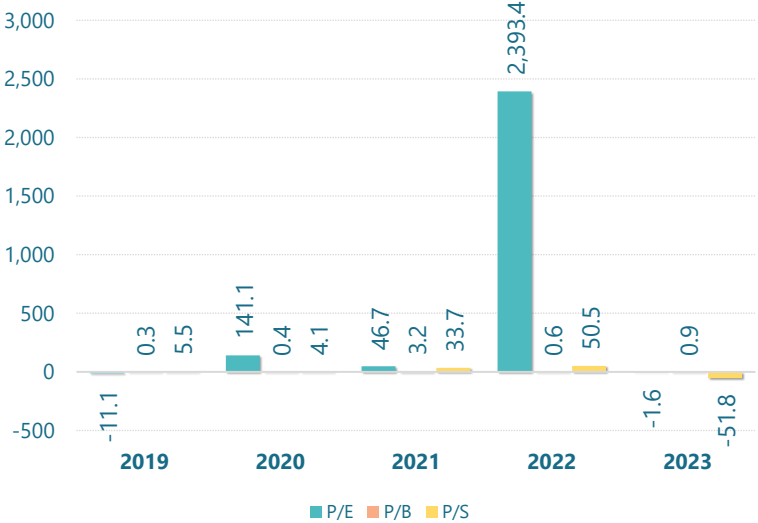
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)